**LÍ LỊCH KHOA HỌC**

***(Dùng cho cán bộ tham gia đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội)***

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: ĐÀO THUÝ HẰNG Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 19/06/1992 Nơi sinh: Hà Nội

Quê quán: Hải Dương Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ Năm, nước nhận học vị: 2019, Việt Nam

Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:

Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):

Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Khoa Xã hội học, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: Chung cư CT1- TSQ, đường Nguyễn Văn Lộc, phường Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DĐ: 0834566296

Fax: Email: daothuyhang1906@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. **Đại học:**

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Khoa Xã hội học, trường ĐHKHXH&NV

Ngành học: Xã hội học

Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2014

Bằng đại học 2: Ngành ngôn ngữ Anh, Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN

Năm tốt nghiệp: 2016

1. **Sau đại học**

* Thạc sĩ chuyên ngành: Năm cấp bằng:

Nơi đào tạo:

* Tiến sĩ chuyên ngành: Năm cấp bằng: 2020

Nơi đào tạo: Khoa Xã hội học, trường ĐHKHXH&NV

* Tên luận án: Hành vi tiêu dùng sản phẩm may mặc của thanh niên đô thị tại Hà Nội hiện nay

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Ngoại ngữ:** | 1. Tiếng Anh  2. | Mức độ sử dụng: Thành thạo  Mức độ sử dụng: |

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nơi công tác** | **Công việc đảm nhiệm** |
| Từ 1/2015 đến nay | Khoa Xã hội học, trường ĐHKHXH&NV | Giảng viên |

**IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài nghiên cứu** | **Năm bắt đầu/Năm hoàn thành** | **Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)** | **Trách nhiệm tham gia trong đề tài** |
| 1 | Nghiên cứu hành vi tiêu dùng của sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội trong thời kỳ hội nhập | 2018-2020 | Cấp Đại học Quốc gia | Thành viên chủ chốt |
| 2 | Vai trò của tổ chức tôn giáo trong công tác xã hội với người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn | 2019-2022 | Cấp Đại học Quốc gia | Thư ký khoa học |
| 3 | Hiểm hoạ phức và khả năng phục hồi tại các thành phố siêu mở rộng | 2019-2022 | Quỹ nghiên cứu thách thức toàn cầu | Nghiên cứu viên |
| 4 | Tác động của hoạt động công tác xã hội đến bạo lực học đường trong các trường phổ thông ở Việt Nam hiện nay | 2020-2022 | Cấp Đại học Quốc gia | Thành viên chủ chốt |
| 5 | Giải pháp tăng cường sự gắn kết học tập của sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội trong bối cảnh hiện nay | 2021-2023 | Cấp Đại học Quốc gia | Thành viên chủ chốt |

1. Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Năm công bố** | **Tên tạp chí** | **Tác giả chính/đồng tác giả** | **Tạp chí danh mục ISI/Scopus/khác** |
|  | Chapter 4: Fieldwork Education in Social Work: Perspectives of Vietnamese Social Work Students | 4/2022 | The Routledge Handbook of Field Work Education in Social Work  <https://doi.org/10.4324/9781032164946> | Đồng tác giả | Sách trong danh mục Scopus book |
|  | Giá trị biểu trưng trong tiêu dùng SPMM của thanh niên Hà Nội | 2022 | Tạp chí Xã hội học, số 1 (2022), tr 56-65. | Tác giả |  |
|  | Thay đổi hành vi mua sắm trực tuyến sản phẩm may mặc của thanh niên trong bối cảnh đại dịch COVID 19 – từ kết quả một khảo sát xã hội | 2022 | Tạp chí Nghiên cứu con người, số 4 (121) 10/ 2022, tr 34-49 | Đồng tác giả |  |
|  | Training and compensation for employees in international hotels in Hanoi | 2022 | Hội thảo quốc tế TED-2022 chủ đề “Văn hoá, giáo dục và du lịch với phát triển kinh tế”, Phan Thiết. | Đồng tác giả |  |
|  | Ảnh hưởng của yếu tố văn hoá –xã hội đến việc hình thành và phát triển xu hướng nhân đạo hoá trong Luật hình sự Việt Nam. Kỷ yếu HTQG Pháp luật trong Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam: những vấn đề lý luận và thực tiễn. | 2022 | Trường Đại học Luật, Đại học Huế và Viện Nhà nước pháp luật - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam cùng phối hợp tổ chức. Thừa Thiên Huế (5/2022). | Đồng tác giả |  |
|  | Đời sống của người Công giáo di cư trong quá trình đô thị hoá ở Việt Nam từ tiếp cận Xã hội học. | 2021 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Đời sống tôn giáo Việt Nam hiện nay: Đời sống Công giáo, Tin lành”. Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam. 11/2021. | Đồng tác giả |  |
|  | Việc sử dụng thời gian nhàn rỗi trong bối cảnh đại dịch COVID của sinh viên Hà Nội. | 2021 | Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội số 12(2021), tr 46-52 0866-8647. | Tác giả |  |
|  | Religion and Migration during Urbanization in Vietnam: An Analysis of Migrant Catholic Communities in Hanoi, Ho Chi Minh city and Bien Hoa | 2021 | Tạp chí Xã hội học (số tiếng Anh), Vol 9 (No.1) June 2021, p. 48-63. ISBN 2615 9171. | Đồng tác giả |  |
|  | Cơ sở trợ giúp xã hội thuộc tổ chức tôn giáo dành cho người cao tuổi: Kinh nghiệm thế giới và thực tiễn Việt Nam | 2021 | Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, Tập 7 số 2b (2021) 227-237. | Đồng tác giả |  |
|  | Nhận diện xu hướng tiêu dùng của sinh viên đại học trên địa bàn Hà Nội và đề xuất chính sách giáo dục kỹ năng mềm trong chương trình chính khoá đối với sinh viên hiện nay. | 2021 | VNU Journal of Science: Policy and Management Studies, Vol. 37, No. 4 (2021) 1-10. | Đồng tác giả |  |
|  | Các yếu tố ảnh hưởng tới hành vi tiêu dùng của sinh viên các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong thời kỳ hội nhập. | 2021 | Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, Tập 7 số 2b (2021) 321-331 | Đồng tác giả |  |
|  | Challenges of sustainable development of the household livelihoods in Vietnam: A Case Study in Thai Binh city | 2021 | International Journal of Advanced research No 9(11) 2021 2320-5407. | Đồng tác giả |  |
|  | Changing household livelihood strategies in peri-urban areas in the context of urbanization. | 2021 | American Research Journal of Humanities and Social Siences, No4 (12) 2021 2378-702X | Đồng tác giả |  |
|  | Hành vi tiêu dùng sản phẩm may mặc của thanh niên đô thị: Một tiếp cận xã hội học giới. | 2019 | Tạp chí nghiên cứu Gia đình và giới, quyển 29 (số 4) 2019, trag 34-45 | Tác giả |  |
|  | Consumption, the Self, the Society and Technology – a Study of Youth in Hanoi City (Vietnam) 30 Years after Economic Renovation | 2019 | International Journal of Economics, Commerce and Management, Vol 7 (11) 2019, pp. 260-274. ISBN 2348 0386. | Đồng tác giả |  |
|  | Quan niệm về hàng hóa trong xã hội tiêu dùng: Một góc nhìn Xã hội học | 2018 | Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, tập 4, số 3(2018), trg 393 -402 | Tác giả |  |
|  | Xã hội học tiêu dùng: Các thuật ngữ nghiên cứu cơ bản từ tiếp cận của các nhà Xã hội học kinh điển | 2016 | Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn. Tập 2 số 1b (2016), tr 130-142. | Tác giả |  |
|  | Employment Situation and Influential Factors on Employment Status of Graduates from the Field of Social Sciences and Humanities in Vietnam | 2015 | International Journal of Sciences: Basic and Applied Research, Volume 24, No 2, pp 237-248. ISBN 2307 4531. | Đồng tác giả |  |
|  | Các giải pháp nhằm nâng cao những kỹ năng cơ bản của sinh viên ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng | 2015 | Tạp chí con người. Số 4 (79), trg 46 – 56. | Tác giả chính |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của**  **cơ quan chủ quản** | *Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2022*  **Người khai kí tên**  *(Ghi rõ chức danh, học vị)* |

**Đào Thuý Hằng**